

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1994;
Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.
- Bị đơn: Anh Bùi Minh V, sinh năm 1989;
Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Bùi Minh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Bùi Minh V có 02 con chung là Bùi Xuân D, sinh ngày 20/8/2016 và Bùi Xuân P, sinh ngày 14/4/2020. Ly hôn, Chị D và anh V thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Bùi Xuân D và Bùi Xuân P cho anh Bùi Minh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh V không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Bùi Minh V không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích D tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án,

ký hiệu: BLTU/23 số 0004721 ngày 24/6/2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Bích D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- CCTHADS h. P;
- UBND tt H, h.Đông H
(Số 17, ngày 18/02/2016);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn